

HÀ NỘI: THÔNG QUA CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH PHÁT TRIỂN HỢP TÁC, LIÊN KẾT TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP



Hà Nội đang tập trung xây dựng các chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ nhằm kiểm soát, nâng cao chất lượng nông sản, đáp ứng nhu cầu của thị trường và ổn định khâu tiêu thụ. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân, việc liên kết chuỗi còn lỏng lẻo và chưa phát huy hiệu quả. Thực hiện Nghị định 98/2018 của Chính phủ, Sở NN&PTNT Hà Nội đã tham mưu UBND Thành phố chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ nông nghiệp trên địa bàn thành phố. Tại kỳ họp thứ 7 HĐND thành phố Hà Nội khóa XV HĐND TP vừa qua đã thông qua Nghị quyết về một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất, hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp TP Hà Nội. Đây được coi là giải pháp quan trọng, giúp nông dân và doanh nghiệp tìm được tiếng nói chung trong khâu tiêu thụ sản phẩm, đồng thời, cụ thể hóa các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phù hợp với thực tế sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Từ năm 2001, cây cam Canh đã được nông dân Kim An, huyện Thanh Oai đưa về trồng tại địa phương. Đặc biệt từ năm 2012, thực hiện “Đề án phát triển một số loại cây ăn quả giá trị kinh tế cao Thành phố Hà Nội giai đoạn 2012 - 2016” của UBND thành phố, Trung tâm Phát triển cây trồng Hà Nội đã hỗ trợ HTX NN Kim An xây dựng mô hình thâm canh và sản xuất cam Canh theo hướng VietGAP. Cây cam canh trở thành cây trồng chủ lực,

cho giá trị kinh tế cao tại xã Kim An. Hiện xã có 130 ha đất trồng cây ăn quả, trong đó, chủ lực là cây cam với diện tích trên 110ha tập trung trồng ở 2 thôn Tràng Cát và Ngọc Liên. Sản phẩm cam Kim An đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp nhãn hiệu tập thể “Cam đường Kim An” và hơn 40ha được ngành nông nghiệp công nhận đạt tiêu chuẩn VietGAP. Tuy nhiên, Giám đốc HTX Nông nghiệp Kim An, huyện Thanh Oai - Đỗ Hùng Cường cho biết: vùng Cam canh Kim An còn gặp một số khó khăn do chưa tiếp cận được các doanh nghiệp thu mua sản phẩm, đầu ra cho sản phẩm này vẫn chủ yếu thông qua kênh thương lái, Hợp tác xã còn thiếu các công trình hạ tầng bảo quản sản phẩm sau thu hoạch, công tác xúc tiến thương mại cần được hỗ trợ đẩy mạnh, vì vậy, Hợp tác xã rất mong muốn được tiếp cận các chính sách hỗ trợ về cơ sở hạ tầng, sơ chế, tiêu thụ sản phẩm,... để sản phẩm Cam đường Kim An nâng cao giá trị và vươn xa hơn nữa.

Sau nhiều nỗ lực, việc xây dựng và phát triển các mô hình liên kết gắn sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của Hà Nội đã chuyển biến tích cực. Hiện trên địa bàn thành phố có 118 mô hình liên kết trong sản xuất nông nghiệp. Trong đó, đã xây dựng và phát triển chuỗi liên kết an toàn thực phẩm từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm. Hà Nội đã phát triển được 97 chuỗi liên kết an toàn thực phẩm từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm nông, lâm, thủy sản, trong đó, có 46 chuỗi có nguồn gốc động vật và 51 chuỗi có nguồn gốc thực vật. Ngoài ra, thành phố thí điểm cấp 11 giấy xác nhận cho 11 cơ sở của 15 chuỗi rau, thịt với 23 điểm kinh doanh thực phẩm an toàn. Các mô hình liên kết hiện nay đã tạo ra chuyển biến tích cực, giúp người dân phát triển sản xuất bền vững và tạo ra những sản phẩm nông nghiệp có thương hiệu, bước đầu các mô hình đã tạo nền tảng liên kết giữa doanh nghiệp với nông dân, bảo đảm đầu ra cho nông sản có thị trường tiêu thụ ổn định.

Việc tạo ra các mặt hàng nông sản an toàn được

quản lý theo chuỗi sẽ minh bạch được sản phẩm, tăng giá trị từ 15% đến 20% so với sản phẩm khi chưa sản xuất theo chuỗi và mở rộng thị trường. Nhiều chuỗi đã thiết lập được hệ thống đại lý, nhà phân phối, cửa hàng tiện ích... Tuy nhiên, việc liên kết chuỗi còn khó khăn do tình trạng tiêu thụ sản phẩm vẫn còn qua nhiều khâu trung gian phân phối nên giá bán thực tế cao hơn nhiều so với giá thu mua tại cơ sở sản xuất, sức cạnh tranh chưa cao, chưa chiếm được lòng tin của người tiêu dùng... Bên cạnh đó, công tác dự báo thị trường chưa thực sự được quan tâm; giá nông sản không ổn định; việc liên kết sản xuất chưa theo quy luật thị trường,...

Để giải quyết những tồn tại trong liên kết chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ, Sở NN&PTNT Hà Nội đã đề xuất chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn thành phố. Phó Giám đốc Sở NN&PTNT Hà Nội Tạ Văn Tường cho biết: Sau khi dự thảo Nghị Quyết của HĐND Thành phố về "Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp" được thông qua tại kỳ họp thứ 7 HĐND thành phố Hà Nội khóa XV, các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phù hợp với thực tế sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội sẽ được áp dụng trên cơ sở căn cứ Nghị định 98/2018 và Nghị định 83/2018 của Chính phủ, đặc biệt là các chính sách hỗ trợ sau đầu tư, tập trung vào khâu sơ chế, chế biến, nhãn mác hàng hóa, truy xuất nguồn gốc và thương mại, tiêu thụ sản phẩm... nhằm khuyến khích nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm.

Theo đó, chính sách mới sẽ hỗ trợ tối đa 50% chi phí về giống và vật tư thiết yếu phát triển liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trong 3 vụ hoặc 3 chu kỳ sản xuất; khai thác sản phẩm thông qua dịch vụ tập trung của hợp tác xã; hỗ trợ tối đa 100% chi phí bao bì, nhãn mác sản phẩm trong 3 vụ hoặc 3 chu kỳ sản xuất, khai thác sản phẩm theo chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ; hỗ trợ 40% chi phí chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, ứng dụng công nghệ cao, nhưng không quá 300 triệu/ứng dụng. Ngoài ra, Hà Nội sẽ hỗ trợ áp dụng quy trình thực hành tốt, các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến; hỗ trợ 100% chi phí điều tra, khảo sát nghiên cứu thị trường trong nước; hỗ trợ 100% kinh phí thuê tư vấn, xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể,....

Ông Nguyễn Văn Minh – Giám đốc Hợp tác xã Kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Văn Đức cho rằng: Với những chính sách mới về hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, hợp tác xã tập trung đầu tư hình thành vùng sản xuất hàng hóa quy mô lớn. Doanh nghiệp có vùng nguyên liệu ổn định, tăng cường khả năng tiếp cận thị trường, xây dựng thương hiệu và hướng tới xuất khẩu một số nông sản đặc trưng vùng miền, mang lại giá trị cao. Vì vậy, nhiều HTX, doanh nghiệp, cơ sở đang rất mong đợi và kỳ vọng vào những chính sách này.

Nhiều quan điểm đồng tình cũng như góp ý, bổ sung đã được đưa ra tại Hội nghị Khảo sát, trao đổi, thảo luận đối với tờ trình của UBND và dự thảo Nghị quyết của HĐND TP về "Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp" do Ủy ban Mặt trận tổ quốc TP. Hà Nội tổ chức. Trên quan điểm đồng tình, các đại biểu đã đưa ra nhiều ý kiến để chính sách đến được nhanh và đúng đối tượng, như: đơn giản hóa thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ; đảm bảo tính công khai trong quy hoạch và hỗ trợ; Cần có ban giám sát của thành phố để giám sát hỗ trợ đảm bảo hỗ trợ nhanh và đúng đối tượng; cần bổ sung thêm hỗ trợ doanh nghiệp khâu vận chuyển sản phẩm nông nghiệp; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp được tham gia chuỗi, được tiếp cận sâu đối với các nguồn vốn hỗ trợ cho vay; bổ sung quy hoạch chợ tiêu thụ sản phẩm an toàn; hỗ trợ HTX trong kết nối, tiếp thị sản phẩm; hỗ trợ rủi ro trong sản xuất - tiêu thụ sản phẩm; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tham gia nhiều chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; ...

Cùng với việc ban hành thêm các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, Hà Nội phấn đấu đến năm 2020, 100% chuỗi sản xuất, cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn thành phố ứng dụng hệ thống thông tin điện tử sử dụng mã QRcode truy xuất nguồn gốc, minh bạch thông tin đến người tiêu dùng; tăng tỷ lệ truy xuất nguồn gốc ở các cơ sở sản xuất, kinh doanh quy mô nhỏ, chợ bán lẻ đạt 30-50%; phát triển các chợ thương mại điện tử sản phẩm nông nghiệp an toàn./.

Lưu Phương

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM NGHIỆM VÀ CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP

Với hệ thống thiết bị phân tích hiện đại, phòng kiểm nghiệm vi sinh, Trung tâm Phân tích và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp Hà Nội đang khẳng định được năng lực trong hoạt động kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp và vật tư nông nghiệp.

Đến nay, Trung tâm đã thực hiện trên 510 phép thử lĩnh vực hóa học và phép thử sinh học về vi sinh vật, chất tồn dư bảo vệ thực vật, kháng sinh,...trong lĩnh vực nông sản thực phẩm, thức ăn chăn nuôi,...trên hệ thống thiết bị phân tích hiện đại. Năm 2018, Trung tâm đã tiến hành lấy trên 1.300 mẫu phân tích chất lượng ATTP, vật tư nông nghiệp. Bên cạnh đó, tổ chức thực hiện đánh giá giám sát và cấp chứng nhận VietGAP cho 155 cơ sở

trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản trên địa bàn thành phố Hà Nội và 1 số tỉnh lân cận. Tổ chức 33 lớp tập huấn, phổ biến, tuyên truyền về VietGAP và chứng nhận sự phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản với 1.610 hộ sản xuất, sơ chế, kinh doanh,...tham gia.

Năm 2019, Trung tâm sẽ phát triển các chỉ tiêu được công nhận, chỉ định, lĩnh vực được chứng nhận để đáp ứng nhu cầu đa dạng của các tổ chức, cá nhân và các đơn vị quản lý nhà nước, nhằm khẳng định vai trò và năng lực của Trung tâm trong hoạt động kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp./.

Lưu Phương

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG HÀ NỘI CẤP GIỐNG MÔ HÌNH TRỒNG KHOAI TÂY VỤ ĐÔNG XUÂN GẮN VỚI CƠ GIỚI HÓA TẠI HUYỆN CHƯƠNG MỸ



với đơn vị cung cấp là Công ty Cổ phần nông nghiệp quốc tế An Việt tổ chức cấp giống hỗ trợ cho các hộ tham gia mô hình tại xã Thụy Hương, huyện Chương Mỹ.

Tại buổi giao nhận, các hộ tham gia mô hình đã được nhận tổng số 12 tấn khoai tây Marabel. Qua kiểm tra đánh giá, củ giống khoai tây đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng theo yêu cầu: Củ đều, không xây xát, không bị thối củ, trung bình 22 củ/kg.

Bên cạnh việc hỗ trợ 100% củ giống, các hộ tham gia mô hình còn được hỗ trợ 30% vật tư, phân bón, được tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật trồng khoai tây vụ đông xuân. Qua đó, các hộ đã nắm bắt được những kỹ thuật cơ bản về ủ mầm, trồng, chăm sóc và biện pháp phòng trừ một số sâu bệnh hại khoai tây sau trồng cũng như nhận biết được dấu hiệu nhiễm bệnh của cây. Phòng Khuyến nông trồng trọt - Trung tâm Khuyến nông Hà Nội tiếp tục phối hợp với trạm Khuyến nông Chương Mỹ phân công cán bộ phối hợp chặt chẽ với cán bộ chỉ đạo mô hình bám sát cơ sở, theo dõi, hướng dẫn kỹ thuật cho các hộ tham gia để mô hình đạt kết quả tốt./.

Hà Thúy Tuyền

Với mục tiêu chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên các chân đất cao trồng lúa kém hiệu quả sang trồng khoai tây vụ đông xuân, nhằm tạo ra sản phẩm rau ăn củ an toàn, chất lượng cung cấp cho thị trường Hà Nội, tạo ra nguồn giống chất lượng và chủ động phục vụ sản xuất vụ đông.

Năm 2018, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã triển khai mô hình trồng khoai tây vụ đông xuân gắn với cơ giới hóa với qui mô 8 ha, giống khoai tây Marabel. Mô hình được triển khai thực hiện tại các điểm: Chúc Đồng, Trung Tiến và Tân An, xã Thụy Hương, Chương Mỹ.

Vừa qua, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã phối hợp

QUỐC OAI: TẬP HUẤN SẢN XUẤT MẠ KHAY THEO CÔNG NGHỆ NHẬT BẢN



Vừa qua, Trạm Khuyến nông Quốc Oai phối hợp với Công ty TNHH Quốc tế Chính Đạt tổ chức lớp tập huấn kỹ thuật sản xuất mạ khay công nghệ Nhật Bản cho 20 học viên đến từ Trung tâm sản xuất mạ khay Kubota thuộc các huyện Phú Xuyên, Chương Mỹ và Quốc Oai. Các học viên đã được giảng viên giàu kinh nghiệm của Công ty TNHH Kubota Việt Nam truyền đạt những kiến thức cơ bản về kỹ thuật sản xuất mạ khay theo công nghệ Nhật Bản như lựa chọn chất đất, công thức phối trộn để sản xuất giá thể, kỹ thuật ngâm ủ, kỹ thuật gieo, chăm sóc

và vận chuyển khay mạ thành phẩm đảm bảo chất lượng cung cấp cho thị trường. Đặc biệt các học viên đến từ các Trung tâm sản xuất mạ khay đã có sự trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với nhau và cùng giảng viên tháo gỡ một số khó khăn trong quá trình sản xuất mạ khay như phương pháp xác định chất đất phù hợp cho cây mạ, cách khắc phục hiện tượng mạ bị chết chòm, thối rễ, chống rét, chống nóng cho mạ...

Nhằm gắn kết giữa học đi đối với hành, ngoài phần học lý thuyết tại hội trường, các học viên đã được thực tập gieo mạ khay bằng dây chuyền gieo tự động ngay tại thực địa. Tại đây các học viên đã được các chuyên gia hướng dẫn kỹ thuật điều chỉnh tốc độ giàn gieo, điều chỉnh lượng mống gieo trên mỗi khay để phù hợp với từng loại giống, khắc phục một số lỗi của giàn gieo khi vận hành. Kết thúc lớp tập huấn các học viên đã nắm vững quy trình sản xuất mạ khay theo công nghệ Nhật bản để từ đó ứng dụng vào Trung tâm sản xuất mạ khay tại địa phương một cách hiệu quả./.

Kiều Minh Khuê

HÀ NỘI: THANH TRA, KIỂM TRA 12.616 LƯỢT CƠ SỞ VỀ ATTP TRONG NÔNG NGHIỆP

Chi cục Thú y Hà Nội vừa tổng kết chuyên đề thi đua: "An toàn thực phẩm trên địa bàn TP Hà Nội. Nâng cao nhận thức và thực hành đúng về ATTP của người quản lý, sản xuất, chế biến và người tiêu dùng. Tăng cường kiểm soát chất lượng, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm về ATTP.

Thực hiện chuyên đề trên, công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP trong thời gian gần đây đã được các cấp, các ngành thành phố rất quan tâm. Do vậy, hiện tượng giết mổ tại các quận trong nội thành đã được chuyển biến tích cực, chấm dứt dần tình trạng giết mổ lén lút, không được phép của chính quyền địa phương.

Đáng chú ý, năm 2018 số điểm, cơ sở giết mổ đã giảm đáng kể, hiện có 988 cơ sở, trong đó, có 74 cơ sở giết mổ trâu bò, 259 cơ sở giết mổ lợn, 648 cơ sở giết mổ gia cầm, 7 cơ sở giết mổ động vật khác. Các cơ sở giết mổ động vật có hệ thống xử lý nước thải bằng hệ thống bioga là 319 cơ sở. Số cơ sở có đăng ký kinh doanh 214 cơ sở

(cấp thành phố là 22 cơ sở, cấp huyện là 192 cơ sở). Số cơ sở giết mổ được chính quyền địa phương cho phép là 126 cơ sở (huyện cấp phép 115 cơ sở, thành phố 11 cơ sở); số cơ sở được cấp mã kiểm soát giết mổ là 63 cơ sở...

Các lực lượng chức năng đã tiến hành 3.416 buổi thanh kiểm tra đối với 12.616 lượt cơ sở. Số trường hợp vi phạm được phát hiện và xử lý cao tập trung chủ yếu trong lĩnh vực kiểm dịch, vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm. Theo đánh giá, các cơ sở được kiểm tra đã nhận thức tầm quan trọng trong việc đảm bảo vệ sinh ATTP, chấp hành tốt hơn các quy định về công tác này trong kinh doanh, giết mổ, gia súc, gia cầm, không sử dụng chất cấm trong chăn nuôi. Ngoài ra, Chi cục đã kiểm tra đánh giá được 23 lượt cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi, cơ sở chăn nuôi, lấy 7 mẫu thức ăn chăn nuôi gửi kiểm tra đánh giá chất lượng, các chỉ tiêu an toàn.../.

TT (Nguồn Công GTĐT Hà Nội)

KHOA HỌC KỸ THUẬT

BỆNH HẠI HOA LILY



1. Bệnh khô lá (Botrytis ulipica)

- Đây là bệnh thường gặp khi trồng hoa Lily, đặc biệt bệnh xuất hiện nhiều khi trồng Lily ở ngoài trời. Bệnh này do nấm Botrytis ulipitica gây nên.

- Triệu chứng: Ban đầu trên đầu lá xuất hiện những đốm nhỏ màu nâu, sau đó phát triển thành hình trứng, dài tới 6mm, giữa đốm nâu có màu vàng, có khi xuất hiện vết đốm vàng. Nguồn bệnh lây lan qua sự tiếp xúc nước, không khí, gió. Sau khi lá bị nhiễm bệnh 10 ngày thì hình thành bào tử nấm, gặp điều kiện không khí ẩm ướt bào tử phát triển nhanh phá hoại nặng lá.

- Phòng trừ bệnh: Tiêu hủy tàn dư bị bệnh, nếu trồng trong nhà lưới cần phải thông gió, thay đổi không khí. Khi phát bệnh thì phun Boocđo 1% hoặc Dacolnil 20ml/1 bình 10 lít nước, Champion 77wp 20g/bình 10lít nước, phun 2 - 3 bình/sào Bắc bộ.

2. Bệnh mốc tro (Botrytis cinerea pers)

Bệnh do nấm Botrytis cinerea gây nên, chủ yếu là hại lá, cũng có khi hại cả thân và hoa.

- Triệu chứng: Trên lá xuất hiện những đốm hình tròn hoặc hình trứng, to nhỏ khác nhau, chỗ bị hại mọc ra những sợi màu tro. Nấm gây bệnh lan truyền qua gió hoặc qua nguồn nước.

- Phòng trừ bệnh: Có thể sử dụng một trong các loại thuốc sau:

- + Rovral 50 WP, 10 - 20g/bình 10 lít.
- + Score 250 EC, 5 - 10 ml/bình 10 lít.
- + Acrylic acid 4% + Carvarol 1%.

3. Bệnh đốm nâu (Pleospora Sp.)

- Triệu chứng: Vết bệnh nhiều hình dạng tròn, bầu dục, màu nâu đen nằm rải rác ở mép lá, phiến lá. Gặp thời tiết ẩm ướt vết bệnh lan rộng.

- Nguyên nhân: do nấm Pleospora Sp.. Sợi nấm đa

bào, tản nấm phát triển, sinh sản vô tính bằng bào tử phân sinh, sinh sản hữu tính bằng quả thể. Trời mưa hoặc ẩm ướt bệnh phát triển mạnh.

- Biện pháp phòng trừ:

Không nên trồng hoa Lily với mật độ quá dày, tạo điều kiện cho vườn thông thoáng. Khi bệnh xuất hiện có thể phun thay đổi các loại thuốc sau:

- + Champion 75 WP: 20 g/bình 10 lít.
- + Kocide 61,4 OF: 10 - 20 g/bình 10 lít.

4. Bệnh thối rễ, củ (Fusarium, Rhizoctonia)

Đầu tiên bệnh làm chết lá gần gốc, sau phát triển lên trên làm cho các lá phía trên bị chết héo xanh, rồi chuyển sang màu vàng và chết. Bệnh chủ yếu do khuẩn hình lưỡi liềm Fusarium oxysporum, khuẩn hạch tơ Rhizoctonia Solani và Rhizoctonia pythium.

- Triệu chứng bệnh: ở rễ có màu nâu gây thối rễ. Bệnh nặng thì hại cả củ, sau khi củ thối thì rễ cũng bị thối nát.

- Thối gốc củ do nấm Fusarium gây ra ở phần rễ, củ, gốc bị thâm đen, thường xuất hiện 1 lớp nấm màu trắng hồng khi gặp thời tiết ẩm ướt. Đó là giai đoạn hình thành bào tử phân sinh. Bào tử phân sinh có 2 dạng, dạng bào tử nhỏ hình trứng, đơn bào và dạng bào tử lớn hình cong lưỡi liềm, đa bào.

- Thối gốc, củ do nấm Rhizoctonia thì cổ rễ cây thối nhũn, thâm đen, teo thắt lại và trên đó thường xuất hiện 1 lớp nấm màu trắng xám. Sợi nấm đa bào, phân nhánh thẳng góc.

- Bệnh thối gốc, củ thường phát triển mạnh trong điều kiện ẩm độ cao, mưa nhiều, đất ẩm, nhiệt độ thấp 18 - 25°C hoặc thời tiết nóng lạnh bất thường.

- Bệnh cũng phá hại nặng trên ruộng Lily trồng, ứ đọng nước, đất thịt nặng chặt bí, dễ đóng váng sau khi mưa.

- Nguồn bệnh tồn tại lâu dài trong đất và sống hoại sinh trên tàn dư cây trồng.

Biện pháp phòng trừ:

+ Tránh gây tổn thương củ khi thu hoạch, đóng gói. Chọn củ không bị bệnh để làm giống. Trước khi trồng xử lý Focmalin 40% hoà loãng 100 lần để tiêu diệt đất, dùng 5- Nitrocloruabenzen 0,2 - 0,5% trộn vào củ hoặc ngâm trong Focmalin 30 phút với nồng độ 1/50. Khi bệnh mới phát sinh thì dùng Viben c pha loãng 200 - 400 lần tưới vào gốc.

+ Luân canh với cây họ hoà thảo (lúa nước) giúp hạn chế nguồn bệnh trong đất.

+ Làm đất kỹ, để phơi ải khô, bón vôi, tiêu huỷ tàn dư cây bệnh.

+ Phun thuốc khi bệnh xuất hiện: dùng 1 trong các loại thuốc sau:

Vicarben -S 75 BNT: 25g/bình 10 lít.

Rhidomil MZ 72 WP, 25 - 30g/bình 10 lít.

Score 250 EC, 8 - 10ml/bình 10 lít nước.

5. Bệnh thán thư (Colletotricium lilium)

Còn gọi là bệnh thối đen vảy do nấm Colletotrichum Lily gây nên. Bệnh này làm cho vảy phía ngoài bị đen và mầm củ bị thối. Nếu bệnh nặng thì hoa, cuống hoa, thân, lá đều có vết bệnh.

Khi thu hoạch củ thấy trên vảy có nhiều vết lõm màu nâu, lúc cắt giữ vết lõm to dần lên, vảy teo lại và đen. Hàm lượng nước trong củ quá nhiều hoặc khi gặp lạnh bệnh sẽ phát sinh mạnh.

- Phòng trừ: Chọn củ sạch bệnh để trồng, tránh để củ bị ẩm ướt hoặc bị lạnh, trước khi trồng dùng Focmalia 40% hoà loãng 100 lần, tiêu độc đất. Cũng có thể ngâm củ vào dung dịch ViBenC 1% trong 20 phút.

6. Bệnh tuyến trùng

- Khi trồng ngoài trời vào vụ Xuân, trên lá non xuất hiện rất nhiều những đốm màu nâu tối hoặc màu vàng, có thể là tuyến trùng lá (Aphelenchoides fragariac) gây nên. Cây bị bệnh thì lá phía dưới bị rụng, lá phía trên có những vết mọng nước. Tuyến trùng hại rễ có triệu chứng đầu tiên là lá bị vàng, cây nhỏ đi do bị tuyến trùng gây hại. Dùng kính hiển vi có thể quan sát thấy tuyến trùng ở vết bệnh.

- Phòng trừ: trước khi trồng vùi ngày cần ngâm củ nhiễm bệnh vào nước nóng 50 độ C trong 1 giờ. Khi phát hiện bệnh, ngắt bỏ và tiêu hủy lá, nụ, hoa và cả cây bị bệnh, dùng Focmalin xông đất. Hoặc phun:

- Sincosin 0,56 SL, 5 - 10 ml/bình 10 lít nước.

- Agrispon 0,56 SL, Mocap: phun theo khuyến cáo trên bao bì./.

Trạm KN Sóc Sơn

NHỮNG SÂU BỆNH HẠI CHÍNH TRÊN RAU HỌ THẬP TỰ

Trên cây rau họ thập tự thường xuất hiện một số sâu bệnh hại: sâu tơ, sâu xanh bướm trắng, sâu khoang, bọ nhày, bệnh thối nhũn, bệnh đốm vòng, bệnh thối hạch...

1. Sâu tơ (Plutella xylostella): Là đối tượng gây hại nguy hiểm, có khả năng chống thuốc rất nhanh. Hại nặng từ tháng 10 đến tháng 3 năm sau.

2. Sâu xanh bướm trắng (Pieris rapae): Phát sinh quanh năm nhưng hại nặng từ tháng 8-10 và từ tháng 2- 4. Vòng đời 20-30 ngày .

3. Sâu khoang (Spodoptera litura): Trưởng thành đẻ trứng thành ổ. Sâu non mới nở sống tập trung dưới mặt lá (rất dễ phát hiện), tuổi 3 trở đi sâu mới phát tán và ăn khuyết lá, lúc này sâu hay đục vào nõn.

* Phòng trừ các loại sâu ăn lá: Xử lý cây con, hạt giống trước khi trồng. Trên ruộng: ngắt ổ trứng, ổ sâu non mới nở, thu sâu to, nhộng, bẫy pheromone, sử dụng luân phiên các loại thuốc sinh học với các thuốc hoá học và các thuốc thảo mộc (Một số loại thuốc thông dụng: Delfin WG - 32 BIU; Elincol 12 ME; V-Bt; Proclaim; Xen-tari 35WDG; Pegasus 500SC; Amate 150EC; Mach 050EC; Vinaneem 2SL; Vertimex 1.8EC; Fortenone 5WP; Success 25EC, Enasin 32WP, Atabron 5 EC,...)

4. Rệp xám (Brevicoryne brassicae), Rệp đào (Myzus persicae): Rệp phát triển mạnh trong điều kiện khô hạn. Nếu không sớm phát hiện, rất khó trừ về sau.

5. Bọ nhày sọc cong (Phyllotreta striolata): Sâu non hại rễ cây, trưởng thành ăn lá tạo thành những lỗ thủng. Chúng phát sinh quanh năm, trưởng thành sống từ 2-3 tháng hoặc lâu hơn, đẻ trứng lại rai nên không thành lứa

rõ rệt, nhiệt độ thích hợp 25-30°C.

* Phòng trừ rệp, bọ nhày: Cần theo dõi phát hiện sớm, xử lý các cây giống trước khi trồng. Đặt bẫy dính, chọn một trong các loại thuốc: Chế phẩm nấm Beauveria, Metarhizium, Elincol 12 ME, Sokupi 0,36AS, Oshin 20WP, Elsin 10EC, Ecasin 20EC,...

6. Bệnh thối nhũn: Do Vi khuẩn Erwinia carotovora gây ra. Bệnh thường xuất hiện khi cây đã lớn và lây nhiễm rất nhanh, gây thối nhũn, có mùi khó chịu. Bệnh thường hại nặng vào cuối vụ muộn, kể cả trong khi bảo quản bệnh cũng phát triển nhanh.

7. Bệnh đốm vòng: Do nấm Alternaria brassicae gây ra, phá hại trên cải bắp, su hào và gây hại nặng cả khi cây đã lớn. Vết bệnh hình tròn, nhiều vòng tròn đồng tâm, có khi liên kết với nhau , trên mặt có một lớp mốc khi độ ẩm cao

8. Bệnh thối hạch: Do nấm Sclerotinia sclerotiorum gây ra trên cải bắp. Cây con bị bệnh dễ thối nhũn gốc và đổ rạp. Cây lớn bị bệnh, bệnh lan từ thân lên bắp đang cuốn làm thối từ ngoài vào trong, cây có thể chết thối khô trên ruộng. Bệnh phát triển mạnh khi ẩm độ cao.

* Phòng trừ bệnh: Xử lý hạt giống, cây con, dọn sạch tàn dư cây bệnh để tiêu hủy.

Các thuốc sử dụng trừ bệnh đốm vòng: Bellkute 40WP, Score 250EC, Daconil 75WP, Validacin 3L,...

Các thuốc phòng trừ bệnh thối hạch, thối nhũn: Kasai 21,2 WP, Kasuran 50WP, Bavistin 50SL, Ensino 40SC, Cantox-D50WP,...

TX (Theo TTKNQG)

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

((Từ ngày 11 đến ngày 20 tháng 12 năm 2018))

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Những ngày đầu chịu ảnh hưởng của lười áp cao lạnh lục địa tăng cường ổn định, sau đến khoảng ngày 12 tiếp tục được tăng cường nên khu vực có mưa, mưa rào và có nơi có dông, trời chuyển rét, riêng ngày 10, 11 có khả năng rét đậm. Những ngày còn lại có mưa vài nơi. Trời rét.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 10 - 12: Nhiều mây, có mưa, mưa rào rải rác. Gió Đông bắc cấp 2 - 3. Trời rét, có ngày rét đậm.

Từ ngày 13 - 20: Mây thay đổi, có mưa vài nơi, ngày nắng. Gió Đông bắc cấp 2. Trời rét.

Nhiệt độ trung bình: 17.5 - 18.5°C.

Nhiệt độ cao nhất: 21 - 23°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 14 - 16°C.

Lượng mưa phổ biến: 20 - 40mm.

Độ ẩm trung bình: 70 - 75%.

Tổng số giờ nắng: 30 - 50 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CHI TIẾT THỰC HIỆN LUẬT THỦY LỢI

UBND Thành phố Hà Nội vừa ban hành Quyết định số 6485/QĐ-UBND, triển khai kế hoạch chi tiết thi hành Luật Thủy lợi trên địa bàn thành phố.

Theo đó, quý IV/2018, thành phố sẽ tiến hành phổ biến đăng tải toàn văn Luật Thủy lợi đến mọi tầng lớp nhân dân; tổ chức tập huấn việc triển khai Luật Thủy lợi; tuyên truyền phổ biến nội dung cơ bản của Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành cho đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố và cho cán bộ, công chức tại cấp huyện, cấp xã.

Năm 2019, thành phố sẽ rà soát, quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi khác trên địa bàn thành phố; quy định việc giới hạn hoặc cấm các phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do thành phố quản lý. Đồng

thời, quy định cụ thể mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn thành phố. Quyết định cụ thể giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của UBND thành phố sau khi được HĐND cùng cấp thông qua trên cơ sở giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi do Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định. Quyết định cụ thể giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của UBND Thành phố sau khi được Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trên cơ sở khung giá do Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định.

Trong 2 năm (2019-2020), thành phố sẽ lập đề án xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thủy lợi, hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, vận hành công trình thủy lợi. Rà soát, bổ sung Quy hoạch Thủy lợi TP Hà Nội./.

TX (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

PHÁT TRIỂN NUÔI TÔM CÀNG XANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

UBND Thành phố Hà Nội vừa ban hành Kế hoạch số 218/KH-UBND, triển khai phát triển nuôi tôm càng xanh trên địa bàn TP Hà Nội năm 2025.

Theo kế hoạch, giai đoạn 2019-2022, thành phố sẽ tăng diện tích, sản lượng, chất lượng và giá trị sản phẩm tôm càng xanh thông qua áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, tổ chức lại sản xuất; xây dựng nền tảng cần thiết để thúc đẩy tăng trưởng bền vững ở giai đoạn tiếp theo. Cùng với đó, hình thành các vùng nuôi tôm càng xanh trên địa bàn thành phố với tổng diện tích là 30ha,

sản lượng đạt trên 60 tấn (Năng suất nuôi tôm - lúa trên 0,5 tấn/ha/vụ; bán thâm canh trên 1,5 tấn/ha/vụ; thâm canh trên 3,0 tấn/ha/vụ).

Bước sang giai đoạn 2023-2025, thành phố tiếp tục mở rộng các vùng nuôi tôm càng xanh thâm canh, bán thâm canh, cơ sở nuôi tôm hữu cơ (tôm - lúa), đầu tư đồng bộ hệ thống cơ sở hạ tầng, dịch vụ kỹ thuật. Đến năm 2025, diện tích đưa vào nuôi tôm càng xanh đạt 50ha, sản lượng đạt được trên 80 tấn.

Để hoàn thành chỉ tiêu đề ra, năm 2019, thành phố sẽ

xây dựng mô hình nuôi tôm - lúa kết hợp (dự kiến năng suất đạt trên 0,5 tấn/ha) với tổng diện tích 3ha tại các huyện: Ứng Hòa, Mỹ Đức, Phú Xuyên. Xây dựng mô hình nuôi bán thâm canh tôm càng xanh (dự kiến năng suất đạt trên 1,5 tấn/ha) với tổng diện tích 2ha tại các huyện: Thanh Oai, Phú Xuyên.

Năm 2020 sẽ xây dựng mô hình nuôi bán thâm canh tôm càng xanh với tổng diện tích 2ha tại các huyện: Phú Xuyên, Thanh Trì; mô hình nuôi thâm canh tôm càng xanh (dự kiến năng suất đạt trên 3 tấn/ha), với tổng diện tích 4ha tại các huyện: Ba Vì, Ứng Hòa. Năm 2021, thành phố sẽ xây dựng Mô hình nuôi thâm canh với tổng diện tích 4ha tại các huyện: Ba Vì, Chương Mỹ, Thanh Oai và Phú Xuyên.

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG ỨNG PHÓ KHẨN CẤP VỚI BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

Bộ Nông nghiệp & PTNT vừa ký ban hành Quyết định số 4527/QĐ-BNN-TY về việc "Ban hành kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh dịch tả lợn Châu Phi". Quyết định đã đưa ra 2 tình huống: Tình huống 1 phòng ngừa khi dịch bệnh tả lợn Châu Phi chưa xâm nhiễm vào Việt Nam; Tình huống 2 xử lý bệnh dịch tả lợn Châu Phi khi phát hiện tại Việt Nam.

Mục tiêu chung của Quyết định 4527 là chủ động ngăn chặn, giám sát, phát hiện sớm, sẵn sàng ứng phó kịp thời và hiệu quả với bệnh dịch tả lợn Châu Phi.

Mục tiêu cụ thể nhằm giảm thiểu thấp nhất nguy cơ xâm nhiễm bệnh dịch tả lợn Châu Phi vào Việt Nam, kiểm soát các hoạt động vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc; khách du lịch, phương tiện đi lại và phương tiện vận chuyển đến từ các nước, vùng đã, đang có dịch bệnh và có nguy cơ lớn xảy ra dịch; hoạt động của cư dân biên giới của Việt Nam và các nước.

Chủ động giám sát chặt chẽ, kịp thời phát hiện sớm các trường hợp lợn mắc bệnh dịch tả lợn Châu Phi tại Việt Nam để xử lý triệt để, không để lây lan ra diện rộng. Giảm thiểu tác động tiêu cực tới kinh tế, xã hội, môi trường do bệnh này gây ra.

Quyết định cũng nêu ra trách nhiệm và cơ chế tài chính khi thực hiện kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh dịch tả lợn Châu Phi. Cụ thể:

+ Tổ chức, cá nhân chăn nuôi, buôn bán, vận chuyển, mổ lợn, sản phẩm của lợn có trách nhiệm chủ động thực hiện các biện pháp phòng bệnh là chính; thường xuyên thực hiện vệ sinh khử trùng bằng vôi bột hoặc hóa chất

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP, ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông, ngân sách thành phố hỗ trợ kinh phí để thực hiện các nội dung như bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo, thông tin tuyên truyền, một phần kinh phí xây dựng mô hình trình diễn và nhân rộng mô hình, các tổ chức cá nhân tham gia các mô hình trình diễn đảm bảo kinh phí đối ứng để triển khai thực hiện mô hình. Tổng kinh phí thực hiện kế hoạch phát triển tôm càng xanh trên địa bàn thành phố từ năm 2019 - 2025 là: hơn 15,55 tỷ đồng, trong đó: Vốn ngân sách là gần 10,34 tỷ đồng; vốn khác (tổ chức, cá nhân) hơn 5,2 đồng./.

TX (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

đối với chuồng trại nuôi lợn, nơi buôn bán lợn, sản phẩm lợn, nơi giết mổ lợn và các dụng cụ, phương tiện vận chuyển lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch; xử lý, bố trí kinh phí để tiêu hủy lợn bệnh theo hướng dẫn của cơ quan thú y và chính quyền địa phương.

+ Ngân sách nhà nước hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách trung ương và địa phương đảm bảo kinh phí cho các hoạt động phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi.

Ngân sách Trung ương đảm bảo kinh phí đối với các hoạt động do cơ quan trung ương thực hiện, bao gồm: chỉ đạo, kiểm tra công tác phòng chống dịch, phòng chống buôn lậu lợn, sản phẩm của lợn vào trong nước, tổ chức giám sát phát hiện và phân lập vi rút, tập huấn, hội nghị, hội thảo, nghiên cứu, gửi mẫu đi nước ngoài, công tác truyền thông, tiêu hủy lợn, sản phẩm của lợn và xử lý môi trường.

Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí đối với các hoạt động do cơ quan địa phương thực hiện, bao gồm: chỉ đạo kiểm tra công tác phòng chống dịch, phòng chống buôn lậu lợn, sản phẩm của lợn vào trong nước, giám sát, tập huấn, hội nghị, hội thảo, gửi mẫu xét nghiệm, thông tin tuyên truyền, chi phí cho các hoạt động phòng chống dịch và hỗ trợ chủ lợn, sản phẩm của lợn, triển khai các biện pháp tại chợ lợn, sản phẩm của lợn, mua sắm dụng cụ, bảo hộ lao động, thuốc sát trùng và triển khai tiêu độc khử trùng, tiêu hủy lợn bệnh, sản phẩm của lợn bệnh và xử lý môi trường.

+ Các Bộ, ngành và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ động sử dụng nguồn kinh phí trong dự toán được giao. Trường hợp có nhu cầu bổ sung, cần có văn bản đề xuất Bộ Nông nghiệp & PTNT tổng hợp, gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

+ Huy động nguồn kinh phí viện trợ của các tổ chức quốc tế và các nước để triển khai các hoạt động phòng chống dịch. Kết hợp với các đề án, chương trình, dự án, kế hoạch phòng chống dịch bệnh có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai, tiết kiệm ngân sách cho nhà nước./.

TT (TH)

HÀ NỘI: ĐẢM BẢO SẢN XUẤT VỤ XUÂN THẮNG LỢI

Để đảm bảo cho sản xuất vụ xuân thành công, đạt năng suất và sản lượng cao, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã đưa ra kế hoạch triển khai sản xuất vụ xuân năm 2019.

Cụ thể, theo Trung tâm dự báo khí tượng Trung ương, hiện tượng ENSO được dự báo sẽ có xu hướng chuyển dần sang trạng thái El Nino trong những tháng cuối năm 2018, đầu năm 2019 với xác suất khoảng 60%-70%. Nhiệt độ ở khu vực miền Bắc có xu hướng cao hơn trung bình nhiều năm và vẫn có khả năng sẽ xuất hiện các đợt rét đậm, rét hại kéo dài từ 4-7 ngày tập trung trong tháng 1/2019 và nửa đầu tháng 2/2019. Tổng lượng mưa trong tháng 11 và tháng 12/2018 phổ biến ở mức xấp xỉ so với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ, từ tháng 1 đến tháng 4/2019 phổ biến thấp hơn từ 10%-25%.

Theo kế hoạch của Sở NN&PTNT, tổng diện tích gieo trồng trong vụ xuân 2019 sẽ phấn đấu đạt 119.780 ha, bao gồm: Lúa 97.870 ha, năng suất 62 tạ/ha, sản lượng 606.794 tấn; ngô 5.500 ha, năng suất 53 tạ/ha, sản lượng 29.150 tấn; rau các loại 9.700 ha, năng suất 215 tạ/ha, sản lượng 204.250 tấn...

Để sản xuất vụ xuân thắng lợi, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã đưa ra một số giải pháp như: Cần theo dõi chặt chẽ diễn biến của điều kiện thời tiết, khí hậu để chuẩn bị tốt phương án chống hạn. Trong đó, tổ chức ra quân làm thủy lợi mùa khô, nạo vét các cửa khẩu dẫn nước, bể hút trạm bơm đầu mối và hệ thống kênh mương, làm thủy lợi nội đồng, tu bổ, sửa chữa các công trình thủy lợi để đảm bảo cấp đủ nước cho cây trồng. Khẩn trương kiểm tra hệ thống tưới tiêu. Đồng thời tổ chức lấy nước trữ vào các kênh tiêu hồ đầm, ruộng trữ ngay từ đầu tháng 12/2018. Thực hiện có hiệu quả việc bơm tiếp nước từ sông Hồng vào sông Đáy, sông Thiếp - Ngũ Huyện Khê, sông Cà Lồ cắt... Trong thời gian nguồn nước sông Hồng thuận lợi, vận hành mở cống Cẩm Đình và cống Hiệp Thuận để đưa nước vào sông Đáy phục vụ sản xuất.

Đối với cây lúa, gieo mạ trà xuân muộn, tập trung từ 22/01-01/02/2019 (Tiết Đại hàn 20/01/2019 tức ngày 15/12 âm lịch), 100% che phủ nilon đúng kỹ thuật, mở rộng diện tích mạ khay, cấy máy, làm mạ công nghiệp

Tập trung cấy sau Tết âm lịch chiếm >90% diện tích, bắt đầu sau tiết Lập Xuân từ 10/02 đến 05/03. Đặc biệt không gieo mạ hoặc cấy vào những ngày rét đậm, nhiệt độ không khí dưới 15 độ C.

Trong cùng một trà, các giống có thời gian sinh trưởng dài hơn bố trí đầu khung thời vụ, giống có thời gian sinh trưởng ngắn hơn bố trí cuối khung thời vụ.

Đối với cây màu: tranh thủ đất có độ ẩm tiến hành gieo trồng sớm, tập trung trong tháng 2, đầu tháng 3.

Bên cạnh đó, cần cung ứng đầy đủ giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, liên kết tiêu thụ sản phẩm. Đặc biệt đối với giống cây trồng yêu cầu các doanh nghiệp chỉ cung ứng các loại giống nằm trong cơ cấu giống của thành phố. Tổ chức liên kết giữa các hộ nông dân; nông dân với mạng lưới thu gom, các thương lái, doanh nghiệp chế biến, tiêu thụ trong nước hoặc xuất khẩu thông qua hợp đồng nhằm tạo ra thị trường tiêu thụ sản phẩm ổn định, quy mô lớn, có lợi cho nông dân, doanh nghiệp.

Kiểm tra chất lượng giống, khả năng nảy mầm trước khi gieo cấy, chỉ sử dụng hạt giống có chất lượng từ cấp xác nhận trở lên. Đẩy mạnh cơ giới hóa đồng bộ từ sản xuất đến thu hoạch, chế biến, trong đó ưu tiên mở rộng cơ giới hóa đồng bộ ở vùng thâm canh lúa năng suất, chất lượng, hiệu quả cao.

Để thực hiện, Sở Nông nghiệp & PTNT giao nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc: Chi cục Thủy lợi, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ Thực vật, Trung tâm Khuyến nông, Trung tâm phát triển cây trồng,... tăng cường cán bộ xuống cơ sở, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của cấp huyện, các cơ sở, các doanh nghiệp; tham mưu xây dựng phương án phòng chống hạn, cấp đủ nước cho sản xuất.

UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường cán bộ xuống cơ sở hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra sản xuất, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh. Đảm bảo đủ giống, vật tư và các điều kiện chủ yếu cho sản xuất.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, đoàn thể có kế hoạch tổ chức chỉ đạo, vận động nhân dân thực hiện các giải pháp kỹ thuật sản xuất./.

TX (TH)

PHÂN BIỆT SỰ KHÁC NHAU GIỮA RAU HỮU CƠ VÀ RAU AN TOÀN

Rau là một nguồn thức ăn cần thiết cho nhu cầu hằng ngày, do vậy chất lượng và nguồn gốc đang ngày càng được chú trọng. Để đáp ứng nhu cầu này, thị trường hiện nay đã xuất hiện nhiều thương hiệu rau sạch, thực phẩm an toàn. Tuy nhiên, để chắc chắn đó có phải rau sạch hay không và thế nào là an toàn thì người tiêu dùng cần nhận biết bằng nhiều cách khác nhau.

Rau được chia làm 2 loại là rau hữu cơ và rau sạch (rau an toàn). Nhiều người tiêu dùng cho rằng đây cũng là một loại nhưng thực tế có sự khác biệt rõ ràng giữa hai loại rau này.

Rau được chia làm 2 loại là rau hữu cơ và rau sạch (rau an toàn):

Rau hữu cơ là loại rau được canh tác trong điều kiện

tự nhiên, không sử dụng phân bón hóa học, không phun thuốc bảo vệ thực vật, không sử dụng thuốc diệt cỏ, không sử dụng sản phẩm biến đổi gen...

Rau an toàn là loại rau được sản xuất theo đúng quy trình kỹ thuật, hạn chế đến mức thấp nhất việc sử dụng phân hóa học, thuốc trừ sâu, thuốc kích thích... nhằm giảm tối đa lượng độc tố tồn đọng trong rau như nitrat, thuốc trừ sâu, kim loại nặng và vi sinh vật gây bệnh.

Đồng thời người sản xuất phải tuân thủ các biện pháp kỹ thuật như: Canh tác trên đất trồng sạch, sử dụng nước tưới sạch, sử dụng phân bón theo hạn mức cho phép, sử dụng giống cây trồng chất lượng...

Để phân biệt rau hữu cơ và rau an toàn, người tiêu dùng có thể dựa vào một số đặc điểm, tiêu chí cơ bản sau:

Tiêu chí an toàn	Rau hữu cơ	Rau an toàn
Hình dáng bên ngoài	Thân lá không đồng đều, màu sắc nhạt, mùi vị tự nhiên đậm đà.	Thân lá đồng đều, màu đậm
- Thuốc trừ sâu - Thuốc diệt cỏ - Nấm hóa học	Tuyệt đối không sử dụng	Được phép sử dụng theo liều lượng quy định
- Phân bón hóa học	Tuyệt đối không sử dụng	Được phép sử dụng theo liều lượng quy định
- Giống biến đổi Gen (GMO's)	Tuyệt đối không sử dụng	Được phép sử dụng theo liều lượng quy định
- Thuốc kích thích tăng trưởng	Tuyệt đối không sử dụng	Được phép sử dụng theo liều lượng quy định

Nguyễn Thị Giang (Theo Báo NNVN)

ĐỊA CHỈ XANH

ĐẶC SẢN NẾP CÁI HOA VÀNG THỦ ĐÔ

Nhằm nâng cao đời sống cho người trồng lúa, những năm gần đây, ngành Nông nghiệp Thủ đô đã xây dựng thành công nhiều mô hình trồng lúa chất lượng cao. Đặc biệt, việc khôi phục và phát triển mô hình trồng nếp cái hoa vàng - một trong những sản phẩm gạo đặc sản của Hà Nội đã giúp nhiều nông dân tăng cao thu nhập.

Sóc Sơn vốn là một trong những vùng trồng nếp cái hoa vàng trọng điểm của thành phố. Năm 2015, với sự hỗ trợ của ngành Nông nghiệp Hà Nội, Sóc Sơn đã xây dựng thành công nhãn hiệu sở hữu tập thể "Nếp cái hoa vàng Sóc Sơn" với tổng diện tích 190ha thuộc 3 xã: Tân Hưng (120ha), Phú Minh (40ha) và Bắc Phú (30ha) và được Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) công nhận nhãn hiệu tập thể. Ngoài nổi bật về chất lượng, nếp cái

hoa vàng cũng cho chất lượng, giá trị cao hơn so với sản xuất lúa thường.

Từ thành công trong việc phát triển nếp cái hoa vàng, năm 2015, Sóc Sơn đã phối hợp với Học viện Nông nghiệp Việt Nam triển khai thực hiện Chương trình phục tráng giống lúa nếp cái hoa vàng (xã Phú Minh) giai đoạn 2015-2020 với mục tiêu tạo ra giống đồng đều về quần thể, bảo đảm chất lượng, nâng cao hơn nữa giá trị cho mặt hàng này.

Sau gần 4 năm triển khai, việc phục tráng đem lại kết quả tích cực khi tạo thành công quần thể giống đồng đều với quy mô diện tích khoảng 45ha, năng suất đạt 160-165kg/sào. Đặc biệt, giá bán ra thị trường của gạo nếp cái hoa vàng đặc sản của xã Phú Minh đạt trung

binh 50.000 đồng/kg, cao gấp 1,5 lần so với giá gạo nếp cái hoa vàng sản xuất tại những địa phương khác.

Đánh giá về mô hình khôi phục giống lúa này, Trưởng phòng Kinh tế huyện Sóc Sơn Hoàng Chí Dũng cho biết, việc phục tráng thành công giống nếp cái hoa vàng tạo tiền đề vững chắc để xây dựng nhãn hiệu tập thể "Nếp cái hoa vàng Phú Minh", góp phần thực hiện thành công Đề án mỗi xã một sản phẩm của thành phố Hà Nội, qua đó, duy trì diện tích trồng lúa và nâng cao thu nhập cho người trồng lúa tại địa phương.

Ngoài Sóc Sơn, nếp cái hoa vàng được trồng ở nhiều huyện ngoại thành. Cụ thể, tại huyện Đông Anh, diện tích trồng nếp cái hoa vàng lên tới gần 1.000ha, tập trung tại các xã: Liên Hà, Thụy Lâm, Dục Tú... Kế đó là Sóc Sơn với khoảng 500ha, Thanh Oai hơn 300ha...

Theo Giám đốc Trung tâm Phát triển cây trồng Hà Nội Hoàng Thị Hòa, nếp cái hoa vàng là giống lúa đặc sản, rất kén chọn đất trồng và mùa canh tác, thường thuận lợi khi trồng vào vụ mùa. Đây là giống lúa cho chất lượng cao song dễ nhiễm bệnh, do vậy, cần tuân thủ quy trình canh tác. Ngoài ra, việc thực hiện liên kết theo chuỗi cũng

đóng vai trò quan trọng giúp tiêu thụ sản phẩm gạo bền vững cho nông dân.

Theo Đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp Thủ đô, đến năm 2020, diện tích lúa chất lượng cao phần đầu đạt từ 55.000ha đến 60.000ha canh tác, chiếm khoảng 55-60% tổng diện tích gieo trồng lúa, trong đó nếp cái hoa vàng cũng là giống chủ lực.

Ngoài việc mở rộng diện tích lúa chất lượng cao, ngành Nông nghiệp đang phối hợp chặt chẽ với các địa phương tiếp tục đẩy mạnh xúc tiến thương mại và đầu tư cho công tác tuyển chọn các giống, khảo nghiệm các bộ giống phù hợp với đất đai, thổ nhưỡng từng vùng sinh thái của Hà Nội; đồng thời, đẩy mạnh cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nhằm nâng cao chất lượng lúa gạo; đẩy mạnh hợp tác "4 nhà" nhằm tăng hiệu quả trong liên kết đầu tư, hỗ trợ sản xuất, bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

Với những nền tảng đã có, nếp cái hoa vàng được kỳ vọng là sản phẩm gạo đặc sản cao cấp của Thủ đô trong quá trình xây dựng các sản phẩm chủ lực của Hà Nội./.

TT (Theo Báo HNM)

CHUYÊN GIA HỎI ĐÁP

TH.S NGUYỄN THỊ THOA - SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT HÀ NỘI

Câu hỏi: Xin chuyên gia cho biết biện pháp bón phân trong sản xuất đậu tạch an toàn?

Trả lời:

a) Biện pháp chỉ dùng phân hữu cơ: có thể lựa chọn các loại phân hữu cơ và liều lượng bón

- Liều lượng bón:

Bột đậu tương (hoặc khô đầu đậu tương) 30 - 40 kg/sào (800 - 1.100 kg/ha) và ngô bột 10 - 15 kg/sào (300 - 450 kg/ha).

Hoặc phân hữu cơ nguồn gốc động vật xử lý nhiệt (như Fetiplus, Melgert, Nature,...): 20 - 40 kg/sào (550 - 800kg/ha) và ngô bột 10 - 15 kg/sào (300 - 450 kg/ha).

Hoặc phân chuồng ủ hoai mục 500 - 600 kg/sào (15.000 - 17.000 kg/ha) và ngô bột 10 - 15 kg/sào (300 - 450 kg/ha).

Tùy theo cây trồng và lượng bón vụ trước để tăng hoặc giảm lượng đậu tương.

- Phương pháp bón:

Bột đậu tương (hoặc khô đầu đậu tương), phân hữu cơ nguồn gốc động vật xử lý nhiệt và ngô bột bón lót 100% khi làm đất (lưu ý không bón trực tiếp vào cây).

Phân chuồng ủ hoai mục: Bón làm 2 đợt, đợt 1 bón lót 70%, đợt 2 bón thúc lượng còn lại khi cây bắt đầu có nụ hoa. Tùy theo tình trạng của cây trồng, điều kiện đất đai

mà có thể bổ sung dinh dưỡng cho cây bằng cách ngâm phân hữu cơ ủ hoai mục với nước hoặc chắt dịch ngâm hòa loãng với nước để tưới bổ sung cho cây.

Luân canh với cây đậu tương để cải tạo đất. Khi thu hoạch đậu tương tiến hành cày vùi toàn bộ với nơi thuận lợi nguồn nước hoặc ủ với nơi không thuận lợi nguồn nước.

b) Biện pháp có dùng phân hóa học

Liều lượng: phân chuồng ủ hoai 250 - 300 kg/sào (7.000 - 8.500 kg/ha), hoặc phân hữu cơ vi sinh 35 - 40 kg/sào (980 - 1.200 kg/ha); đạm urê 7 - 8 kg/sào (200 - 220 kg/ha); super lân 12 - 15 kg/sào (330 - 420 kg/ha); kali 5 - 6 kg/sào (140 - 170kg/ha); NPK(5:10:3): 30 - 35 kg/sào (850 - 980kg/ha).

Phương pháp bón: bón lót 100% phân chuồng ủ hoai, 25% lân super, 50% kali, 25% NPK. Bón thúc lần 1 (khi cây có 3 - 4 lá thật): 10% urê. Bón thúc lần 2 (khi có nụ hoa): 40% phân hữu cơ vi sinh, 30% urê, 25% lân super, 30% NPK. Bón thúc lần 3 (sau thu quả đợt 1): 30% phân hữu cơ vi sinh, 30% urê, 25% lân super, 25% kali, 25% NPK. Bón thúc lần 4 (sau bón thúc lần 3 từ 15 - 20 ngày): 30% phân hữu cơ vi sinh, 30% urê, 25% kali, 25% super lân, 20% NPK. Lưu ý bón đạm urê trước khi thu hoạch ít nhất 7 ngày./.

GUƠNG SẴN XUẤT ĐIỂN HÌNH

HỘI CỰU CHIẾN BINH XÃ CẨM LĨNH THI ĐUA PHÁT TRIỂN KINH TẾ GIA ĐÌNH

Hưởng ứng phong trào thi đua Cựu chiến binh giúp nhau giảm nghèo làm kinh tế giỏi, cán bộ, hội viên Hội Cựu chiến binh xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì không ngừng nỗ lực, phát huy tinh thần tự lực, tự cường, vươn lên xóa đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng. Từ phong trào, nhiều hội viên cựu chiến binh đã từng bước học hỏi, áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi, kinh doanh để làm giàu chính đáng. Đồng chí Trần Đình Lữ, Chủ tịch Cựu chiến binh xã Cẩm Lĩnh cho biết "Cẩm Lĩnh là xã có diện tích rộng, tận dụng lợi thế đất đai, nhiều năm trở lại đây, Cựu chiến binh ở các thôn đã đầu tư vào sản xuất, chăn nuôi, kinh doanh dịch vụ để làm giàu cho gia đình, xã hội".

Hội Cựu chiến binh xã Cẩm Lĩnh hiện có 794 hội viên sinh hoạt ở 11 chi hội. Để giúp nhau phát triển kinh tế mang lại hiệu quả thiết thực, hội đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, các hội viên tích cực tham gia các lớp tập huấn về sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nâng cao kiến thức, cập nhật khoa học kỹ thuật để áp dụng vào sản xuất, phát triển kinh tế gia đình. Để giải quyết những khó khăn về vốn cho các hội viên, hội đã đứng ra tín chấp với ngân hàng chính sách xã hội với dư nợ gần 3 tỷ đồng cho hơn 31 hộ hội viên vay phát triển kinh tế. Từ việc được tiếp cận với nguồn vốn vay của Ngân hàng Chính sách xã hội và được tham gia các lớp tập huấn về kỹ thuật trồng, chăm sóc, phòng trừ dịch bệnh, sâu bệnh cho cây trồng, vật nuôi đã giúp các hộ gia đình hội viên sản xuất mang lại hiệu quả. Điển hình có gia đình hội viên Vương Sỹ Mẫn ở thôn Cẩm Thủy từ năm 2003, trên diện tích 1,7ha vườn, ông Mẫn đã quyết định trồng 200 gốc bưởi Diễn. Ông Mẫn tâm sự những năm đầu trồng cây Bưởi Diễn kinh nghiệm chưa có, lại bị sâu bệnh nhiều nên hiệu quả vườn Bưởi không cao. Dần dần qua học sách báo, lại tự đúc rút kinh nghiệm mà đến năm thứ 4, thứ 5, vườn Bưởi của gia đình ông đã cho hiệu quả kinh tế cao. Nhiều năm qua, vườn Bưởi của gia đình ông luôn có thương lái đến đặt mua từ tháng 10 âm lịch, là một trong những vườn Bưởi Diễn ngon ở huyện Ba Vì, với 200 gốc Bưởi, mỗi năm cho thu hoạch từ 7.000 đến 10.000 quả. Với giá bưởi Diễn tại vườn hiện nay từ 20.000 - 35.000 đồng/quả (tùy từng loại quả), mỗi năm ông thu lãi từ 150 - 200 triệu đồng.

Nhiều hội viên khác lại lựa chọn mô hình chăn nuôi để phát triển kinh tế gia đình, trong đó phải kể đến gia đình ông Phùng Công Khởi ở thôn Cẩm Tân đã lựa chọn mô hình chăn nuôi lợn thương phẩm, ông luôn thực hiện theo đúng hướng dẫn kỹ thuật về chăm sóc, vệ sinh thú y, cho ăn theo đúng khẩu phần, đảm bảo chuồng nuôi luôn thoáng mát về mùa hè và ấm áp về mùa đông, vì vậy mỗi năm ông nuôi 3 lứa lợn, mỗi lứa 1.000 con, ông cũng thu lãi khoảng gần 1 tỷ đồng/năm.

Ông Trần Đình Lữ, Chủ tịch Cựu chiến binh xã Cẩm Lĩnh cho biết, ở Cẩm Lĩnh mô hình phát triển kinh tế được phân định rõ ở từng thôn, cụ thể các thôn Vô Khuy, Ngọc Nhị, Đông Phương, Cẩm Thủy, Cẩm Tân chủ yếu phát triển chăn nuôi gà, lợn và vườn hộ. Thôn An Thái, Cẩm An tập trung vào việc thành lập các tổ thợ xây dựng, phát triển chăn nuôi gia cầm,...

Với những kết quả đó, đến nay, hội viên Cựu chiến binh ở xã Cẩm Lĩnh có đời sống khá và giàu chiếm tỷ lệ gần 68%, nhiều hội viên đã đạt danh hiệu hộ sản xuất kinh doanh giỏi cấp huyện và thành phố. Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả các phong trào do Hội Cựu chiến binh phát động, đặc biệt là phong trào giúp nhau phát triển kinh tế, Hội Cựu chiến binh xã Cẩm Lĩnh sẽ đẩy mạnh tuyên truyền cho cán bộ, hội viên nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, của địa phương về phát triển kinh tế - xã hội gắn với thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Ban chấp hành Hội Cựu chiến binh tỉnh (khóa IV) về "Hội Cựu chiến binh đẩy mạnh phong trào giảm nghèo, làm giàu chính đáng, góp phần phát triển kinh tế của địa phương". Động viên hội viên Cựu chiến binh phát huy tiềm năng, tính năng động, sáng tạo, tinh thần tự lực, tự cường, tích cực tham gia các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, kinh doanh dịch vụ, thực hiện các biện pháp thâm canh tăng vụ, sử dụng có hiệu quả diện tích trồng cây lương thực, rau màu, thực hiện sản xuất hàng hóa ở địa phương./.

Hồng Đạt

THỊ TRƯỜNG

ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Đối với mặt hàng lương thực: Tuần qua, trên thị trường giá bán lẻ các mặt lúa, gạo tiếp tục duy trì ổn định do nguồn cung được đảm bảo vì thế giá một số mặt hàng gạo hiện nay như sau: Giá gạo Xi dẻo dao động từ 12.000 - 13.000 đ/kg, gạo Bắc thơm số 7 có giá phổ biến từ 14.500 - 15.500 đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 16.500 - 17.500 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng dao động quanh mức từ 24.000 - 26.000 đ/kg. Theo dự báo trong thời gian tới giá bán lẻ một số mặt hàng gạo đặc sản, gạo nếp và mặt hàng đậu xanh sẽ có khả năng tăng nhẹ do nhu cầu tiêu dùng cuối năm tăng cao. Đối với các mặt hàng đậu đỗ, giá bán duy trì như sau: Đậu xanh có vỏ giá từ 40.000 - 45.000 đ/kg, đậu đen giá 41.000 - 46.000 đ/kg, lạc nhân giá bán vẫn phổ biến từ 48.000 - 50.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Tuần qua, giá lợi hơi xuất chuồng tại Hà Nội và các tỉnh lân cận tiếp tục giảm, hiện nay tại các trang trại các thương lái đang thu mua với mức giá dao động từ 44.000 - 46.000đ/kg, (giảm khoảng 1.000đ/kg so với tuần trước). Bên cạnh đó, giá bán lẻ mặt hàng thịt lợn tại các chợ cũng đã có dấu hiệu giảm nhẹ. Thịt mông sấn có giá từ 80.000 - 85.000đ/kg; thịt ba chỉ giá từ 85.000 - 90.000đ/kg, thịt bò giá bán vẫn phổ biến ở mức từ 240.000 - 280.000 đ/kg; gà ta hơi đang dao động từ 100.000 - 120.000 đ/kg, vịt hơi giá từ 42.000 - 46.000đ/kg; do đang là thời điểm thu hoạch cá

và tiến hành phơi ao nên lượng thủy sản cung cấp cho thị trường khá dồi dào, giá bán lẻ mặt hàng này cũng dao động như sau: Cá trắm giá từ 60.000 - 65.000 đ/kg, Cá rô phi giá 40.000 - 45.000 đ/kg, cá chép từ 55.000 - 60.000đ/kg, ngao giá 18.000 - 20.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Thời tiết vẫn khá thuận lợi cho cây rau vụ đông phát triển vì thế rau, củ, quả... cung cấp cho thị trường luôn được đảm bảo về mặt số lượng và chủng loại, giá bán các mặt hàng rau xanh tại các chợ hiện nay như sau: Rau cải ngọt có giá từ 8.000 - 12.000 đ/kg, rau muống 4.000 - 5.000đ/mớ, su hào có giá từ 5.000 - 6.000đ/củ, cà chua dao động ở mức từ 18.000 - 20.000đ/kg, bắp cải giá từ 5.000 - 6.000đ/kg, Đối với một số mặt hàng trái cây có giá như sau: Dưa hấu giá phổ biến từ 15.000 - 18.000đ/kg, cam Cao Phong giá từ 30.000 - 40.000 đ/kg, thanh long có giá từ 28.000 - 30.000 đ/kg, xoài cát chu giá từ 35.000 - 45.000đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Hiện nay nhu cầu sử dụng phân bón không cao, vì thế giá bán lẻ mặt hàng này cũng duy trì ổn định, tại một số đại lý giá bán lẻ đang dao động như sau: Đạm urê ngoại có giá từ 8.500 - 9.500 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.200 - 4.700 đ/kg, Kali giá 9.000 - 10.000 đ/kg, lân Văn Điển giá từ 3.800 - 4.000 đ/kg./.

NB (TH)

* Thị trường thế giới

VIỆT NAM BÁN THÊM ĐƯỢC 123.000 TẤN GẠO SANG PHILIPPINES

Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam, trong tuần qua, Cơ quan Lương thực Quốc gia Philippines (NFA) đã chấp thuận giá mà Việt Nam và Thái Lan đưa ra để mua tổng cộng 203.000 tấn gạo theo các hợp đồng liên chính phủ (G2G).

Theo đó, gạo mà Philippines mua trong đợt này là gạo sát kỹ loại 25% tấm, với giá tham chiếu 470 USD/tấn. Cả Việt Nam và Thái Lan đều đáp ứng yêu cầu về giá và đủ khả năng cung ứng khối lượng NK nói trên. Cụ thể, Việt Nam sẽ cung ứng cho Philippines 123.000 tấn gạo, 80.000 tấn còn lại do Thái Lan cung cấp.

Đây là phiên đấu thầu cuối cùng của NFA trong năm nay, sau khi đã mua 1,25 triệu tấn gạo trước đó nhằm làm tăng lượng dự trữ quốc gia và hạ nhiệt giá bán lẻ gạo trên thị trường trong nước. Trong 10 tháng đầu năm 2018, XK gạo Việt Nam sang Philipines đạt 688.427 tấn (tăng 38,73% so cùng kỳ năm ngoái), với kim ngạch 312,595 triệu USD (tăng 58,53%).

Không chỉ ở Philippines, 1 mẫu gạo Việt Nam vừa được cơ quan chức năng Ai Cập chấp nhận trong cuộc mở thầu NK gạo đầu tiên của năm 2018 (1 mẫu khác không được chấp nhận). Trong khi đó, tất cả các mẫu gạo của Ấn Độ đều không đáp ứng yêu cầu thử nghiệm của Ai Cập để phê duyệt mua hàng, còn tất cả các mẫu gạo của Trung Quốc đều được thông qua. Ai Cập từng là 1 quốc gia XK gạo. Nhưng năm nay, nước này cần NK khoảng 500.000 tấn gạo vì đã giảm sản xuất trong nước nhằm tiết kiệm nguồn nước.

Theo Tổng cục Hải quan, từ đầu năm đến giữa tháng 11, nước ta đã XK được 5,463 triệu tấn gạo, trị giá 2,749 tỷ USD. Dự kiến trong cả năm nay sẽ XK được khoảng 6 triệu tấn gạo, trị giá trên 3 tỷ USD./.

TX (Theo Báo NNVN)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 7 tháng 12 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	Loại 1	7.000	7.500		7.300	8.000	7.000	8.000		7.500	8.000
2	Gạo Khang Dân	Loại 1	12.000	12.500	12.000	12.500	12.000	11.000	12.500	12.000	11.500	12.000
3	Gạo bắc thơm	Loại 1	14.000	15.000	14.000	15.000	15.000	15.000	15.500	15.000	15.000	15.000
4	Gạo Xi 23	Loại 1	12.500	13.000	12.500	13.000	13.000	12.500	13.500	12.500	12.500	12.500
5	Gạo Điện Biên	Loại 1	15.000	16.000	16.500	15.500		16.000	16.000	18.000	17.000	17.000
6	Gạo Hải Hậu	Loại 1	18.000	16.000	16.000	15.500		15.500	16.000		16.000	15.500
7	Gạo tám Thái	Loại 1	20.000	18.000	18.000	16.000		18.000	20.000	18.000	20.000	18.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	Loại 1	25.000	28.000	26.000	25.000	25.000	27.000	27.000	26.000	30.000	27.000
9	Gạo nếp cẩm	Loại 1		35.000		30.000		36.000		30.000	32.000	30.000
10	Đậu tương	Loại 1	27.000	25.000	22.000	21.000	20.000	20.000	27.000		22.000	23.000
11	Đậu xanh có vỏ	Loại 1	32.000	40.000	45.000	40.000	35.000	38.000	45.000		45.000	42.000
12	Lạc nhân	Loại 1	50.000	50.000	50.000	50.000		53.000	55.000	50.000	45.000	55.000
13	Đậu đen	Loại 1	50.000	45.000	48.000	45.000	50.000	45.000	55.000	50.000	46.000	45.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 7 tháng 12 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Thịt lợn mông sẵn	Loại 1	70.000	85.000	80.000	80.000	80.000	78.000	85.000			85.000
2	Thịt lợn nạc thăn	Loại 1	80.000	90.000	90.000	90.000	95.000	90.000	95.000	95.000	90.000	90.000
3	Thịt lợn ba chỉ	Loại 1	80.000	95.000	90.000	90.000	95.000	90.000	100.000	90.000	95.000	95.000
4	Thịt bò thăn	Loại 1	260.000	270.000	250.000	250.000	250.000	240.000	270.000	260.000	240.000	250.000
5	Thịt bò mông	Loại 1	240.000	230.000	240.000	240.000	250.000	220.000	250.000	250.000	220.000	220.000
6	Gà ta hơi	Loại 1	105.000	110.000	110.000	100.000	113.000	110.000	120.000	120.000	100.000	110.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	Loại 1	120.000	140.000	125.000	130.000	150.000	150.000	165.000	150.000	120.000	130.000
8	Gà công nghiệp hơi	Loại 1	35.000	45.000	36.000	37.000	35.000	38.000				45.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	Loại 1	50.000	65.000	55.000	55.000	55.000	55.000	70.000	70.000	70.000	65.000
10	Vịt hơi	Loại 1	50.000	46.000		45.000	45.000	40.000	55.000	55.000		50.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	Loại 1	68.000	70.000	60.000	65.000	70.000	65.000		70.000	75.000	70.000
12	Ngan hơi	Loại 1	55.000	60.000	50.000	50.000	55.000	55.000	70.000	60.000		60.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	Loại 1	68.000	80.000	75.000	70.000	85.000	78.000	95.000	80.000	85.000	80.000
14	Cá chép > 1kg	Loại 1	65.000	60.000	65.000	60.000	72.000	60.000	68.000	58.000	85.000	60.000
15	Cá trắm > 2kg	Loại 1	60.000	60.000	60.000	60.000	70.000	60.000	75.000			65.000
16	Cá quả	Loại 1	90.000	130.000	70.000	120.000	120.000	110.000	110.000	100.000	100.000	110.000
17	Ngao	Loại 1	18.000	16.000	20.000	15.000	18.000	15.000	20.000	18.000	20.000	18.000
18	Tôm sú	Loại 1		480.000	380.000	380.000	500.000		450.000	320.000	400.000	420.000
19	Cua đồng	Loại 1	160.000	150.000	150.000	150.000	150.000	130.000	120.000	130.000	150.000	150.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CÚ QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 7 tháng 12 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đa Phương	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tạ Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành	Loại 1	30.000	38.000	35.000	35.000	30.000	35.000	40.000	40.000	35.000	35.000
2	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	17.000	20.000	18.000	20.000	20.000	16.000	20.000	17.000	18.000	18.000
3	Đu đủ	Loại 1	16.000	20.000	18.000	15.000	18.000	15.000	25.000	20.000	18.000	17.000
4	Xoài cát chu	Loại 1	35.000	45.000	45.000	35.000	35.000	35.000	50.000	40.000	35.000	40.000
5	Cam canh	loại 1	45.000	50.000	45.000	45.000	50.000	40.000	55.000	50.000	50.000	50.000
6	Vú sữa	loại 1	50.000	55.000		50.000	55.000	50.000	65.000	60.000	60.000	
7	Cam Cao Phong	Loại 1	38.000	45.000	40.000	40.000	40.000	45.000	50.000	40.000	45.000	40.000
8	Ổi	loại 1	20.000	25.000	25.000	20.000	20.000	20.000	25.000	20.000		25.000
9	Bưởi Diễn	Loại 1	25.000	30.000	25.000	30.000		30.000	40.000	35.000		30.000
10	Quýt quả nhỏ	Loại 1		28.000	25.000	23.000	28.000	28.000		30.000	28.000	
11	Cà chua	Loại 1	12.000	15.000	13.000	12.000	13.000	14.000	18.000	15.000	14.000	14.000
12	Bí đao	Loại 1	12.000	14.000		10.000	10.000	10.000	15.000	12.000	12.000	12.000
13	Khoai tây	Loại 1	13.000	15.000	12.000	13.000	12.000	13.000	15.000	15.000	14.000	13.000
14	Rau cải ngọt	Loại 1	12.000	14.000	10.000	10.000	12.000	10.000	15.000	12.000	10.000	12.000
15	Rau bắp cải	loại 1	6.000	7.000	6.000	5.000	7.000	5.000	7.000		6.000	6.000
16	Đậu cô ve	loại 1	12.000	15.000	12.000	10.000	13.000	10.000	15.000	12.000	12.000	12.000
17	Dưa chuột	Loại 1	10.000	14.000	12.000	10.000	12.000	12.000	15.000	13.000	13.000	13.000
18	Súp lơ (cây)	Loại 1		14.000	12.000	12.000	11.000	12.000	15.000		13.000	12.000
19	Rau muống (mở)	Loại 1	3.000	5.000	4.000	3.000	3.000	4.000	5.000	5.000	5.000	5.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	Loại 1	3.000	5.000	4.000	4.000	5.000	3.000	5.000	5.000	4.000	4.000
21	Hoa ly hồng (cành)	Loại 1	25.000	30.000	25.000	30.000	25.000	22.000	35.000	30.000	30.000	25.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	Loại 1	3.000	5.000	4.000	4.000	3.500	3.000	4.000	7.000	5.000	5.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 7 tháng 12 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Bắc Giang	Hưng Yên
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	Loại 1	7.500	7.200	7.200
2	Gạo Xi 23	Loại 1	11.500	11.000	11.500
3	Đậu tương	Loại 1	24.000	24.000	23.500
4	Đậu xanh tách vỏ	Loại 1	50.000	45.000	45.000
5	Lạc nhân	Loại 1	45.000	50.000	50.000
6	Miến dong	Loại 1	72.000	70.000	70.000
7	Thịt lợn hơi	Loại 1	47.000	46.000	46.000
8	Thịt mông sẵn	Loại 1	90.000	80.000	85.000
9	Gà Tam hoàng hơi	Loại 1	72.000	70.000	70.000
10	Gà ta hơi	Loại 1	120.000	110.000	110.000
11	Gà Ai cập hơi	Loại 1	80.000	80.000	80.000
12	Vịt hơi	Loại 1	56.000	45.000	47.000
13	Thịt bò thăn	Loại 1	250.000	250.000	250.000
14	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	4.000	3.200	3.200
15	Trứng chim cút (10 quả)	Loại 1	7.500	7.000	7.000
16	Tôm sú	Loại 1	450.000	450.000	450.000
17	Cá quả	Loại 1	100.000	100.000	100.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CÚ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 7 tháng 12 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Bắc Giang	Hưng Yên
1	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	20.000	17.000	18.000
2	Cam Hà Giang	loại 1	35.000	35.000	35.000
3	Xoài cát chu	loại 1	40.000	40.000	40.000
4	Táo TQ	loại 1	30.000	30.000	30.000
5	Nho xanh	loại 1	75.000	75.000	75.000
6	Cà rốt	loại 1	15.000	15.000	15.000
7	Hành tây	loại 1	15.000	15.000	15.000
8	Khoai tây	loại 1	12.000	12.000	13.000
9	Cà chua	loại 1	20.000	20.000	20.000
10	Bắp cải	loại 1	8.000	8.000	7.000
11	Chanh (quả tươi)	loại 1	25.000	25.000	25.000
12	Tỏi ta khô	loại 1	50.000	50.000	50.000
13	Dưa chuột	loại 1	15.000	12.000	12.000
14	Rau cải mớ (mớ)	loại 1	4.000	4.000	4.000
15	Hành củ ta khô	loại 1	60.000	60.000	60.000
16	Súp lơ (cây)	loại 1	13.000	12.000	12.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH xuất nhập khẩu Kinoko Thanh Cao Đại diện: Bà Dương Thị Thu Huệ Chủ tịch HĐQT	Thôn Đốc Kính, xã Đốc Tín, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0904.684113	Là đơn vị đầu ngành trong việc nghiên cứu - phát triển các giống nấm Việt, Công ty không chỉ là nơi nghiên cứu - lai tạo các giống nấm mới mà còn là nơi đầu tiên áp dụng những công nghệ nuôi trồng Nấm của Nhật Bản vào điều kiện nuôi trồng nấm của Việt Nam và góp phần phổ biến các kĩ thuật này cho nông dân trồng nấm ở Việt Nam.
2	Chuỗi sản xuất và cung cấp thịt lợn A-Z Đại diện: HTX Hoàng Long, Ông Nguyễn Trọng Long Giám đốc	Xã Tân Ước, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0982.873527	HTX Hoàng Long (Tân Ước, Thanh Oai) tổ chức theo chuỗi khép kín. Quy mô và năng lực sản xuất: 01 Cơ sở giết mổ công suất 50 con/ngày đảm bảo ATTP và vệ sinh thú y theo quy định, 01 trang trại chăn nuôi lợn đạt tiêu chuẩn VietGAP với 3000 con lợn, trong đó có 350 nái, 7 lợn đực, còn lại là lợn nuôi thương phẩm. Hiện nay, sản phẩm tiêu thụ theo chuỗi bao gồm thịt lợn và các sản phẩm chế biến như giò, chả, nem chua, xúc xích đảm bảo an toàn thực phẩm mang thương hiệu "A-Z".
3	Chuỗi thịt lợn Thủy Thiên Nhu Đại diện: Công ty Cổ phần Thủy Thiên Nhu (ORFARM), Bà Nguyễn Liên Hà	Số 13 Đỗ Quang, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội ĐT: 02438398786	ORFARM – Chuỗi sản xuất & phân phối thực phẩm chất lượng cao đạt chứng nhận quốc tế và là thương hiệu thực phẩm hữu cơ đầu tiên của Việt Nam được cấp chứng nhận thực phẩm hữu cơ EM GREEN của tổ chức EMRO Nhật Bản. Với hệ thống chuỗi cửa hàng thực phẩm hữu cơ & an toàn ORFARM chuyên giới thiệu và phân phối các dòng sản phẩm nông nghiệp chất lượng cao từ trang trại tới tay người tiêu dùng nhằm góp phần tích cực vào việc thay đổi nhận thức trong Sản xuất nông nghiệp sạch và nâng cao nhận thức về sử dụng thực phẩm an toàn tại Việt Nam.
4	Chuỗi thủy đặc sản Đại diện: Công ty CP XNK thủy sản Hà Nội, Ông Nguyễn Phú Cường	Số 20 Láng Hạ, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội ĐT: 02438.345678	Công ty chuyên khai thác đánh bắt, nuôi trồng, thu mua, chế biến, kinh doanh các mặt hàng thủy hải sản, nông lâm sản, thực phẩm

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ sản xuất rau hữu cơ ứng dụng công nghệ cao Cuối Quý Đại diện: Bà Đặng Thị Cuối	Thôn Đoài Khê, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0986.758.153	Với diện tích khoảng 4,6 ha trồng nhiều loại rau như su hào ăn lá, cải mớ trắng, măng tây xanh, khoai tây, bắp cải, su hào... ứng dụng hệ thống tưới tiết kiệm, cho sản lượng ước tính 3 tạ rau/ngày, trung bình mỗi tháng cho thu nhập trên 100 triệu đồng. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất an toàn và sản phẩm có tem truy xuất nguồn gốc.
2	Chuỗi rau hữu cơ Đại diện: Hội Nông dân xã Thanh Xuân (liên nhóm rau hữu cơ xã Thanh Xuân), Bà Hoàng Thị Hậu	Xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0976.738114	Chuyên sản xuất và tiêu thụ rau, củ, quả các loại theo mùa sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn hữu cơ đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm
3	Chuỗi rau Đại diện: HTX NN Tiên Lệ, Ông Nguyễn Văn Hào	Xã Tiên Lệ, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0385152557	Chuyên sản xuất và tiêu thụ rau, củ, quả các loại theo mùa sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm
4	Chuỗi rau Đại diện: HTX DVTH Hòa Bình, Ông Trịnh Văn Vĩnh	Tổ 15, Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, Hà Nội. ĐT: 0979.121209	Chuyên sản xuất và tiêu thụ rau, củ, quả các loại theo mùa sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng Thực phẩm sạch SFC Đại diện: Trần Thị Thanh Bình	Tổ 4, Xuân Hà, Thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, Hà Nội ĐT: 0969.880213	Cửa hàng kinh doanh các loại nông sản thực phẩm và trái cây các loại, sản phẩm đảm bảo chất lượng ATTP tới tay người tiêu dùng
2	Cửa hàng TPS An Nhiên Đại diện: Nguyễn Thị Hồng Trang	P111 – C2 – Phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội ĐT: 0972.496688	Cửa hàng kinh doanh các loại nông sản thực phẩm và trái cây các loại, sản phẩm đảm bảo chất lượng ATTP tới tay người tiêu dùng
3	Công ty TNHH TPS Thương mại T&P Đại diện: Nguyễn Thị Minh Loan	Số 25 Gia Quất, Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội Cửa hàng: 42 Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội ĐT: 18006866/0243.8716138	Cửa hàng kinh doanh các loại nông sản thực phẩm và trái cây các loại, sản phẩm đảm bảo chất lượng ATTP tới tay người tiêu dùng
4	Cửa hàng TPS An Nguyên Linh Đàm Đại diện: Nguyễn An Nguyên	Kios 7, tòa D1 CT2 , KĐT Tây Nam Linh Đàm, quận Hoàng Mai, Hà Nội ĐT: 090.221.9001/098.368.5099	Cửa hàng kinh doanh các loại nông sản thực phẩm và trái cây các loại, sản phẩm đảm bảo chất lượng ATTP tới tay người tiêu dùng

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại cây ăn quả Đại diện: Đỗ Hùng Cường	Xã Kim An, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0947.755131	Trang trại trồng cam canh với số lượng lớn, sản phẩm đảm bảo chất lượng được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP
2	Trang trại cây ăn quả Đại diện: Đỗ Văn Thường	Xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0982.389100	Trang trại trồng chuối tiêu hồng với số lượng lớn, sản phẩm đảm bảo chất lượng được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP
3	Trang trại cây ăn quả Đại diện: Đặng Thị Năm	Xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0838169655	Trang trại trồng chuối tiêu hồng với số lượng lớn, sản phẩm đảm bảo chất lượng được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP
4	Trang trại cây ăn quả Đại diện: Tạ Văn Phúc	Xã Đắc Sở, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0912.728212	Trang trại trồng phật thủ với số lượng lớn, sản phẩm đảm bảo chất lượng được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty CP Organic Green Nut Đại diện: Đỗ Ngọc Trâm	Số 2B, ngách 34, ngõ 612, La Thành, Giàng Vỡ, quận Ba Đình, Hà Nội ĐT: 0984.345046/0938.568739	Với thương hiệu Đậu phụ Quê mình với tiêu chí 100% nguyên liệu đỗ tương quê không biến đổi gen, không chất bảo quản, minh bạch từ khâu sản xuất đến chế biến, sản phẩm đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP.
2	Công ty TNHH TP dinh dưỡng Việt Hoa Đại diện: Phạm Thanh Hiếu	Số 15 phố Yên Thế, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Hà Nội ĐT: 0243.7471561	Công ty chuyên sản xuất đậu phụ tươi Làng Mơ với số lượng lớn sản phẩm đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP.
3	Công Ty TNHH Thực Phẩm Sạch ABC Đại diện: Nguyễn Văn Long	Số D20 khu D khu DG QSD đất khu đất 3ha, đường Phúc Minh, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội ĐT: 0246.2539246	Công ty chuyên sản xuất đậu phụ tươi với thương hiệu Đậu phụ Ông Bông với số lượng lớn sản phẩm đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP.
4	Công ty CP Thực phẩm HomeFood Đại diện: Phạm Minh Hương	Số 26 Nguyễn Bình Trọng, Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội ĐT: 1900 9235	Kết hợp bí quyết sản xuất đậu Mơ truyền thống và công nghệ chế biến của Nhật Bản, dây chuyền hiện đại, Đậu Mơ Thuận Việt đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm mà vẫn giữ được hương vị ngọt bùi thanh tao, độ mềm và dai truyền thống cũng như những giá trị dinh dưỡng quý báu do thiên nhiên ban tặng, sản phẩm đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại cây ăn quả Đại diện: Nguyễn Thị Sen	Số 145, Khu 1, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình ĐT: 033.9147526	Trang trại trồng cam với số lượng lớn được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP. Không sử dụng chất bảo quản, chất kích thích trước và sau khi thu hoạch. Không sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật trước khi thu hoạch từ 1-2 tháng
2	Hội trồng Cam Cao Phong thị trấn Cao Phong Đại diện: Phạm Minh Thái	Khu 5A, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình ĐT: 0916.529729	Hội chuyên sản xuất cam các loại với số lượng lớn, được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, sản phẩm đảm bảo chất lượng vệ sinh ATTP
3	Trang trại cây ăn quả Đại diện: Nguyễn Phương Thảo	Xóm Bãi Đa, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình ĐT: 0986774277	Trang trại chuyên sản xuất cam đường canh với số lượng lớn, được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, sản phẩm đảm bảo chất lượng vệ sinh ATTP
4	Công ty TNHH Hùng Phong Đại diện: Lê Văn Phong	Khu 2, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình ĐT: 0395.029373	Công ty chuyên sản xuất cam các loại với số lượng lớn, được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, sản phẩm đảm bảo chất lượng vệ sinh ATTP